PHỤ LỤC SỐ 4

BIỂU MẪU LẬP DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Biểu số 1: Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSNN (vốn trong nước) năm...

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính và cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Biểu số 2: Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư nguồn ODA và vốn vay ưu đãi theo phương thức cấp phát từ NSTW(không bao gồm vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước) năm...

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính và cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Biểu số 3: Tình hình thực hiện các dự án đầu tư vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước năm....

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính và cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Biểu số 4: Tình hình thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn NSTW bổ sung có mục tiêu (vốn trong nước) năm....

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính và cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp)

Biểu số 5: Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm.....

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính và cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp)

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4-Biểu mẫu số 1

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NSNN (VỐN TRONG NƯỚC) (*) NĂM....(NĂM HIỆN HÀNH) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM.... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; dùng cho đơn vị dự toán cấp 1 báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm			Kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm .... -			Thực hiện năm .... (năm trước)		Năm.... (năm hiện hành)								Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm .... (năm hiện hành)		Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm .... (năm kế hoạch)			Ghi chú
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Kế hoạch năm hiện hành được giao		Số vốn kéo dài các năm trước sang năm hiện hành (nếu có)		Giải ngân từ 1/1/năm hiện hành đến 30/6/năm hiện hành (1)		Ước thực hiện năm hiện hành							
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản ứng trước	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản ứng trước	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
	TỔNG SỐ																										
I	**Ngành, Lĩnh vực/Chương trình.....**																										
	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ																										
1	Dự án ...																										
...	.....																										
	THỰC HIỆN DỰ ÁN																										
(1)	**Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/năm .... (năm hiện hành)**																										
a	***Dự án quan trọng quốc gia***																										
1	Dự án ...																										
2	Dự án ...																										
...	.....																										
b	***Dự án nhóm A***																										
1	Dự án ...																										
2	Dự án ...																										
...	.....																										
b	***Dự án nhóm B***																										
1	Dự án ...																										
...	.....																										
d	***Dự án nhóm C***																										
1	Dự án ...																										
...	.....																										
(2)	**Các dự án dự kiến hoàn thành năm.... (năm kế hoạch)**																										
	Phân loại như điểm																										
...	.....																										
(3)	**Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm.... (năm kế hoạch)**																										
	Phân loại như điểm																										
...	.....																										

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4-Biểu mẫu số 1

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NGUỒN NSNN (VỐN TRONG NƯỚC) (*) NĂM....(NĂM HIỆN HÀNH) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM.... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; dùng cho đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm			Kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm .... -			Thực hiện năm .... (năm trước)		Năm.... (năm hiện hành)								Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm .... (năm hiện hành)		Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm .... (năm kế hoạch)			Ghi chú
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	*Trong đó:*		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Kế hoạch năm hiện hành được giao		Số vốn kéo dài các năm trước sang năm hiện hành (nếu có)		Giải ngân từ 1/1/năm hiện hành đến 30/6/năm hiện hành[1]		Ước thực hiện năm hiện hành		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số	*Trong đó:*		
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN		*Thu hồi các khoản ứng trước*	*Thanh toán nợ XDCB*			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN				*Thu hồi các khoản ứng trước*	*Thanh toán nợ XDCB*	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
(4)	**Các dự án khởi công mới năm.... (năm kế hoạch)**																										
	Phân loại như điểm																										
...	.....																										
II	**Ngành, Lĩnh vực/Chương trình.....**																										
...	**PHÂN LOẠI NHƯ TRÊN**																										

Ghi chú: (*) Chưa bao gồm vốn đối ứng các Dự án ODA được lập tại biểu số 5

.... ngày ... tháng ... năm .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 2

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI THEO PHƯƠNG THỨC CẤP PHÁT TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (KHÔNG BAO GỒM VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC) KẾ HOẠCH NĂM .... (NĂM HIỆN HÀNH) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM ..... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã dự án đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhà tài trợ	Ngày ký kết hiệp định	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm							Kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm ... -							
								Số quyết định	TMĐT						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:						Vốn đối ứng						
										Vốn đối ứng[1]		Vốn nước ngoài [2]				Tổng số	Trong đó					
										Tổng số	Trong đó: NSTW	Tính bằng ngoại tệ	Quy đổi ra tiền Việt				NSTW		TPCP			
													Tổng số	Trong đó: Cấp phát từ NSTW			Tổng số	*Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước*	Tổng số	*Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước*		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
	TỔNG SỐ																					
I	**Ngành, Lĩnh vực/Chương trình.....**																					
(1)	**Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/năm ... (năm hiện hành)**																					
a	***Dự án quan trọng cấp quốc gia***																					
1	Dự án ...																					
2	Dự án ...																					
...	.....																					
b	***Dự án nhóm A***																					
1	Dự án ...																					
2	Dự án ...																					
...	.....																					
b	***Dự án nhóm B***																					
1	Dự án ..																					
.	. . .																					
d	***Dự án nhóm C***																					
1	Dự án ...																					
...	.....																					
(2)	**Các dự án dự kiến hoàn thành năm .... (năm kế hoạch)**																					
	Phân loại như điểm (1)																					
...	.....																					
(3)	**Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm... (năm kế hoạch)**																					

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 2

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI THEO PHƯƠNG THỨC CẤP PHÁT TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (KHÔNG BAO GỒM VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC) KẾ HOẠCH NĂM .... (NĂM HIỆN HÀNH) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM ..... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

TT	Danh mục công trình, dự án	Mã dự án đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Nhà tài trợ	Ngày ký kết hiệp định	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm							Kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm ... - ..							
								Số quyết định	TMĐT						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:						Vốn đối ứng						
										Vốn đối ứng[1]		Vốn nước ngoài [2]				Tổng số	Trong đó					
										Tổng số	Trong đó: NSTW	Tính bằng ngoại tệ	Quy đổi ra tiền Việt				NSTW		TPCP			
													Tổng số	Trong đó: Cấp phát từ NSTW			Tổng số	*Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước*	Tổng số	*Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước*		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
	Phân loại như điểm (1)																					
	... .																					
(4)	**Các dự án khởi công mới năm... (năm kế hoạch)**																					
	Phân loại như điểm (1)																					
	... .																					
II	**Ngành, Lĩnh vực/Chương trình.....**																					
...	**Phân loại như trên**																					

Ghi chú:

(1) Phần vốn đối ứng là phần vốn trong nước tính theo tiền Việt Nam đồng

(2) Số vốn nước ngoài (tính bằng ngoại tệ, ghi rõ kèm theo đơn vị ngoại tệ), quy đổi ra Việt nam đồng theo quy định tại Hiệp định, trường hợp Hiệp định không quy đổi sang Việt nam đồng quy đổi theo tỷ giá thời điểm ký kết Hiệp định.\ Phần vốn bố trí kế hoạch, thực hiện và giải ngân hàng năm quy đổi theo Việt nam đồng tính đến thời điểm thanh toán.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI THEO PHƯƠNG THỨC CẤP PHÁT TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (KHÔNG BAO GỒM VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC) KẾ HOẠCH NĂM .... (NĂM HIỆN HÀNH) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM ..... (NĂM KẾ HOẠCH) [1]

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

Thực hiện năm ..... (năm trước)				Kế hoạch năm .... (năm hiện hành) được giao					Giải ngân từ 1/1/năm ... (năm hiện hành) đến 30/6/năm ....(năm hiện hành)					Ước thực hiện năm ....(năm hiện hành)					Dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm.... (năm kế hoạch)					Ghi chú
Trong đó:					*Trong đó:*					*Trong đó:*					*Trong đó:*					*Trong đó:*				
Vốn đối ứng			Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn đối ứng			Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn đối ứng			Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn đối ứng			Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn đối ứng			Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	
Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			
	NSTW	TPCP				NSTW	TPCP				NSTW	TPCP				NSTW	TPCP				NSTW	*Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước*		
22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI THEO PHƯƠNG THỨC CẤP PHÁT TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (KHÔNG BAO GỒM VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC) KẾ HOẠCH NĂM .... (NĂM HIỆN HÀNH) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM ..... (NĂM KẾ HOẠCH) [1]

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

Thực hiện năm ..... (năm trước)				Kế hoạch năm .... (năm hiện hành) được giao					Giải ngân từ 1/1/năm ... (năm hiện hành) đến 30/6/năm ....(năm hiện hành)					Ước thực hiện năm ....(năm hiện hành)					Dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm.... (năm kế hoạch)					Ghi chú
Trong đó:					*Trong đó:*					*Trong đó:*					*Trong đó:*					*Trong đó:*				
Vốn đối ứng					Vốn đối ứng					Vốn đối ứng					Vốn đối ứng					Vốn đối ứng				
	Trong đó					Trong đó					Trong đó					Trong đó					Trong đó				
Tổng số	NSTW	TPCP	Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số	NSTW	TPCP	Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số	NSTW	TPCP	Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số	NSTW	TPCP	Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số	NSTW	*Trong đó: thu hồi các khoản vốn ứng trước*	Vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW (tính theo tiền Việt)	
22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46

..., ngày ... tháng ... năm .....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 3

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC KẾ HOẠCH NĂM ... (NĂM HIỆN HÀNH) [1] VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã đư ợc Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm						Kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm ... - ...					Thực hiện năm ... (năm trước)					Kế hoạch năm .... (năm hi		
					Số quyết định	TMĐT					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Tro*	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*					Vốn trong nước			Vốn nước ngoài		Vốn trong nước			Vốn nước ngoài		Vốn trong r	
							Vốn trong nước			Vốn nước ngoài			Trong đó:					Trong đó:					Tro
							Tổng số	NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác			Tổng số	NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác			Tổng số	NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác		Tổng số	NSTW	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	TỔNG SỐ																						
I	**Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh**																						
(1)	**Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/năm ... (năm hiện hành)**																						
a	***Dự án nhóm A***																						
1	Dự án ...																						
2	Dự án ...																						
...	.....																						
b	***Dự án nhóm B***																						
1	Dự án ...																						
...	.....																						
c	***Dự án nhóm C***																						
1	Dự án ...																						
...	.....																						
(2)	**Các dự án dự kiến hoàn thành năm... (năm kế hoạch)**																						
	Phân loại như điểm (1)																						
...	.....																						
(3)	**Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm... (năm kế hoạch)**																						
	Phân loại như điểm (1)																						
...	.....																						
(4)	**Các dự án khởi công mới năm... (năm kế hoạch)**																						

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 3

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC KẾ HOẠCH NĂM ... (NĂM HIỆN HÀNH) [1] VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã đư ợc Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm						Kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm ... - ...					Thực hiện năm ... (năm trước)					Kế hoạch năm .... (năm hi		
					Số quyết định	TMĐT					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Tro*	
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*					Vốn trong nước			Vốn nước ngoài		Vốn trong nước			Vốn nước ngoài		Vốn trong n	
							Tổng số	Trong đó:		Vốn nước ngoài		Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Tro NSTW
								NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác				NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác				NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác				
	Phân loại như điểm (1)																						
...	.....																						
II	**Dự án giáo dục đại học từ nguồn vốn vay NHTG**																						
...	**Phân loại như trên**																						
III	**Chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả tại 8 tỉnh đồng bằng sông Hồng**																						
...	**Phân loại như trên**																						
IV	**Các chương trình, dự án khác giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước (nếu có phát sinh trong năm .... (năm kế hoạch))**																						
...	**Phân loại như trên**																						

Ghi chú:

(1) Bao gồm số vốn đầu tư các năm trước kéo dài sang năm ... (năm hiện hành) (nếu có)

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 3

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC KẾ HOẠCH NĂM ... (NĂM HIỆN HÀNH) [1] VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

ện hành) được giao		Số vốn kéo dài các năm trước sang năm ... (năm hiện hành) (nếu có)					Giải ngân từ 1/1/năm ... (năm hiện hành) đến 30/6/.... (năm hiện hành) [1]					Ước thực hiện năm..... (năm hiện hành)					Dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2017					Ghi chú
ng đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	
ước			Vốn trong nước					Vốn trong nước					Vốn trong nước					Vốn trong nước				
ng đó:			Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:			
NSĐP và các nguồn vốn khác	Vốn nước ngoài			NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác				NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác				NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác				NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác		
23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN NƯỚC NGOÀI GIẢI NGÂN THEO CƠ CHẾ TÀI CHÍNH TRONG NƯỚC KẾ HOẠCH NĂM ... (NĂM HIỆN HÀNH) [1] VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

ện hành) được giao		Số vốn kéo dài các năm trước sang năm ... (năm hiện hành) (nếu có)					Giải ngân từ 1/1/năm ... (năm hiện hành) đến 30/6/.... (năm hiện hành) [1]					Ước thực hiện năm..... (năm hiện hành)					Dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2017					Ghi chú
ng đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	*Trong đó:*			Vốn nước ngoài	
nước			Vốn trong nước					Vốn trong nước					Vốn trong nước					Vốn trong nước				
ng đó:				Trong đó:					Trong đó:					Trong đó:					Trong đó:			
NSĐP và các nguồn vốn khác	Vốn nước ngoài		Tổng số	NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác			Tổng số	NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác			Tổng số	NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác			Tổng số	NSTW	NSĐP và các nguồn vốn khác		

..., ngày ... tháng ... năm ... ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 4

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NSTW BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO NSĐP (VỐN TRONG NƯỚC)

NĂM...(NĂM HIỆN HÀNH) (1) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM ....(NĂM KẾ HOẠCH) CỦA ĐỊA PHƯƠNG

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; dùng cho đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm			Kế hoạch năm trung hạn 5 năm ... - ...				Thực hiện năm ... (năm trước)		Năm .... (năm hiện hành)								Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm.... (năm hiện hành)		Dự kiến kế hoạch năm .... (năm kế hoạch)				Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Trong đó: NSTW					Kế hoạch năm hiện hành được giao		Số vốn kéo dài các năm trước sang năm hiện hành (nếu có)		Giải ngân từ 1/1/năm... (năm hiện hành) đến 30/6/năm... (năm hiện hành) (1)		Ước thực hiện năm... (năm hiện hành) (1)					Trong đó: NSTW			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản vốn ứng trước NSTW	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản vốn ứng trước NSTW	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
	TỔNG SỐ																											
A	**CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**																											
I	**Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**																											
	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ																											
1	Dự án ...																											
...	.....																											
	THỰC HIỆN DỰ ÁN																											
(1)	**Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/năm.... (năm hiện hành)**																											
a	***Dự án nhóm A***																											
1	Dự án ..																											
2	Dự án ...																											
...	.....																											
b	***Dự án nhóm B***																											
1	Dự án ...																											
...	.....																											
c	***Dự án nhóm C***																											
1	Dự án ...																											
...	.....																											
(2)	**Các dự án dự kiến hoàn thành năm... (năm kế hoạch)**																											
	Phân loại như điểm (1)																											
..	.. ..																											
(3)	**Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm... (năm kế hoạch)**																											
	Phân loại như điểm (1)																											
...	....																											
(4)	**Các dự án khởi công mới năm.... (năm kế hoạch)**																											
	Phân loại như điểm (1)																											
...	.....																											

Tên đơn vị:.....
Chương:.....

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 4

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NSTW BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO NSĐP (VỐN TRONG NƯỚC)
NĂM...(NĂM HIỆN HÀNH) (1) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM ....(NĂM KẾ HOẠCH) CỦA ĐỊA PHƯƠNG

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách báo cáo đơn vị dự toán cấp trên; dùng cho đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao KH các năm			Kế hoạch năm trung hạn 5 năm ... - ...				Thực hiện năm ... (năm trước)		Năm .... (năm hiện hành)								Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm.... (năm hiện hành)		Dự kiến kế hoạch năm .... (năm kế hoạch)				Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Kế hoạch năm hiện hành được giao		Số vốn kéo dài các năm trước sang năm hiện hành (nếu có)		Giải ngân từ 1/1/năm... (năm hiện hành) đến 30/6/năm... (năm hiện hành)(1)		Ước thực hiện năm... (năm hiện hành)(1)				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản vốn ứng trước NSTW	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Tổng số	Trong đó: Thu hồi các khoản vốn ứng trước NSTW	Trong đó: Thanh toán nợ XDCB	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
II	**Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**																											
	PHÂN LOẠI NHƯ I																											
B	**CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU**																											
I	**Chương trình.....**																											
.	**PHÂN LOẠI NHƯ MỤC I PHẦN A**																											
II	**Chương trình.....**																											
	.....																											

Ghi chú: (1) Bao gồm số vốn đầu tư các năm trước kéo dài sang năm... (năm hiện hành) (nếu có)

..., ngày ... tháng ... năm .....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên đơn vị:.....

Chương:.....

Phụ lục 4 - Biểu mẫu số 5

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM .... (NĂM HIỆN HÀNH) VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM ..... (NĂM KẾ HOẠCH)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch đầu tư cùng cấp)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch trung hạn 5 năm ... - ...			Thực hiện năm ..... (năm trước)			Năm .....(năm hiện hành)												Dự kiến kế hoạch năm .... (năm dự toán)			Ghi chú
		Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Kế hoạch được giao năm hiện hành			Số vốn kéo dài các năm trước sang năm hiện hành (nếu có)			Giải ngân từ 1/1/năm hiện hành đến 30/6/năm hiện hành (1)			Ước thực hiện năm hiện hành (1)			Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	
								Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài (3)	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	TỔNG SỐ																						
1	**Vốn NSNN**																						
	Trong đó:																						
	Vốn trái phiếu Chính phủ																						
2	**Vốn đầu tư từ nguồn thu để lại nhưng chưa đưa vào NSNN (nếu có, ghi cụ thể từng nguồn vốn)**																						
	.....																						
3	**Các nguồn vốn khác (nếu có, ghi cụ thể từng nguồn vốn)**																						
	.....																						

Ghi chú:

(1) Bao gồm số vốn đầu tư các năm trước kéo dài sang năm hiện hành (nếu có)

..., ngày ... tháng ... năm .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)